



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: 024.38252791 - Fax: 024.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 25/2025

HOÀNG KỲ

(Radix Astragali membranacei)

SKS: HP0325032

Rễ phơi, sấy khô của cây Hoàng Kỳ Mạc Giáp (*Astragalus membranaceus* (Fisch.) Bge.), họ Đậu (Fabaceae), đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Màu trắng hơi vàng.

III. Liên kết chuẩn

Dược liệu chuẩn Hoàng kỳ (*Radix Astragali*; NIFDC - Trung Quốc), SKS: 120974-202414;

Chất chuẩn astragalosid IV (VKNTTW), SKS: E0123393, HL: 96,0 % ($C_{41}H_{65}O_{14}$), tính theo nguyên trạng;

Chất chuẩn calycosin-7-O- β -D-glucosid (Chengdu Biopurify Phytochemical Ltd.- Trung Quốc), SKS: PRF24112547, Độ tinh khiết sắc ký: 97,7 % ($C_{22}H_{22}O_{10}$), độ ẩm: 0,5 %.

IV. Kết quả phân tích

1. Bột : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Hoàng kỳ.

2. Định tính

PUHH : Thể hiện phản ứng hóa học của dược liệu Hoàng kỳ.

SKLM, PP 1 : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử cho các vết cùng màu và cùng giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Hoàng kỳ và có một vết cùng màu và cùng giá trị R_f với vết trên sắc ký đồ của dung dịch chất chuẩn astragalosid IV.

SKLM, PP 2 : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có các vết phát quang cùng màu sắc và cùng giá trị R_f với các vết phát quang trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Hoàng kỳ.

- 3. Độ ẩm** : 7,6 %
 PP sấy (1 g, 105 °C, 5h)
- 4. Tro toàn phần** : 3,3 %
- 5. Tro không tan trong acid** : 0,6 %
- 6. Chất chiết được trong dược liệu**
 PP chiết lạnh, dung môi là nước. : 36,3%, tính theo dược liệu khô kiệt.
 PP chiết lạnh, dung môi là ethanol 70 %. : 37,8 %, tính theo dược liệu khô kiệt.
- 7. Định lượng (HPLC)**
 Astragalosid IV (C₄₁H₆₈O₁₄) : 0,074%, tính theo dược liệu khô kiệt.
 Calycosin-7-O-β-D-glucosid (C₂₂H₂₂O₁₀) : 0,023%, tính theo dược liệu khô kiệt.

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	01/2028	<i>Nguyen</i>

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2026

VIỆN TRƯỞNG
 PHÓ VIỆN TRƯỞNG
 VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG
Quang Thảo
 Lê Quang Thảo